

Bản án số: **230/2019/HS-ST**
Ngày 19-11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG -THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Huyền Nga

Bà Nguyễn Thị Cúc

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lại - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên tòa:
Bà Giang Thị Ánh Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2019, tại Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 238/2019/TLST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 137/2019/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2019 đối với:

Bị cáo Nguyễn Xuân H; sinh năm 1975 tại Hà Nội; Hộ khẩu thường trú: số M, ngách M, phường C, quận H, thành phố Hà Nội; Nơi cư trú: không cố định; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn C (đã chết) và con bà Nguyễn Thị L; Gia đình có bốn anh em, bị cáo là con thứ tư; Tiền án: không; Tiền sự: không.

* Nhân thân:

- Năm 2010: Tòa án nhân dân quận Ba Đình xử phạt 30 tháng tù giam về tội tàng trữ trái phép chất ma túy (đã xoá án tích);

- Năm 2004: UBND thành phố Hà Nội quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc 24 tháng;

- Năm 2008: Công an phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính về hành vi gây rối trật tự công cộng;

- Năm 2015: Công an phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 30/7/2019; tạm giam ngày 06/8/2019. Danh chỉ bản số 264 lập ngày 02/8/2019 tại Công an quận Hai Bà Trưng. Hiện bị cáo đang

bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội; có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 30/7/2019, Nguyễn Xuân H đi bộ một mình đến khu vực cầu Mai Động, quận Hai Bà Trưng để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây H gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 02 gói nilong ma túy loại heroin với giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng). Sau đó, H cất ma túy mua được vào túi áo ngực bên trái rồi đi tìm nơi sử dụng. Khoảng 13 giờ 30 cùng ngày, khi H đi đến khu vực ngõ Góc Đèn, phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng thì bị Tổ công tác Công an phường Minh Khai kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra, H tự giác lấy từ trong túi áo ngực bên trái 02 gói nilong màu đen, kích thước khoảng 1x1cm bên trong có chứa chất bột màu trắng, tại chỗ H khai nhận là ma túy loại heroin vừa mua để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản, niêm phong tang vật thu giữ là 02 gói nilong màu đen nêu trên và yêu cầu H về trụ sở cơ quan công an làm việc. Ngoài ra cơ quan công an không thu giữ tài liệu, đồ vật gì khác của H.

Ngày 30/7/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Hai Bà Trưng ra Quyết định trưng cầu giám định 02 gói nilong màu đen, kích thước khoảng 1x1cm bên trong có chứa chất bột màu trắng đã thu giữ của H. Tại bản kết luận giám định số 4896/KLGD-PC09 ngày 05/8/2019, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: *“Chất bột màu trắng bên trong 02 gói nilong màu đen đều là ma túy loại heroin, khối lượng 0,105 gam”*

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho H: H khai không biết rõ nhân thân lai lịch. Ngày 30/7/2019, Cơ quan công an đã dẫn giải H để xác định nơi mua ma túy và người đã bán ma túy cho H. Kết quả H xác định được vị trí mua ma túy là tại khu vực cầu Mai Động, quận Hai Bà Trưng, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội nhưng không xác định được người đàn ông đã bán ma túy cho H. Vì vậy, cơ quan công an không có căn cứ xác minh xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 226/CT-VKSHBT-HS ngày 30/10/2019, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng đã truy tố Nguyễn Xuân H về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Xuân H giữ nguyên lời khai như tại cơ quan điều tra, thừa nhận nội dung, tội danh mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng và xin giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình, xã hội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố Nguyễn Xuân H và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân H với mức án từ 18 tháng đến 24 tháng tù; Không áp

dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; về xử lý vật chứng: tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số ma túy đã thu giữ của bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng đã nhận thức ra lỗi lầm, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, không áp dụng hình phạt tiền vì bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập, hoàn cảnh gia đình khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Xuân H không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo Nguyễn Xuân H tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 30/7/2019, tại khu vực ngõ Góc Đê, phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, Nguyễn Xuân H có hành vi tàng trữ trái phép 0,105 gam ma túy loại hêrôn.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền kiểm soát và quản lý các chất ma túy của nhà nước, gây mất trật tự trị an, gây bất bình và tâm lý lo lắng trong nhân dân. Ma túy đang là mối hiểm họa cho mỗi gia đình và toàn bộ xã hội, Nhà nước đã có nhiều chính sách cương quyết tuyên truyền vận động đến chế tài xử lý nghiêm khắc mọi hành vi liên quan đến ma túy. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm, thấy trước được tác hại của hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng vẫn cố ý thực hiện. Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình theo bản Cáo trạng và lời luận tội của Viện kiểm sát, do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận Nguyễn Xuân H phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng truy tố và kết luận về hành vi phạm tội của bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét nhân thân: bị cáo Nguyễn Xuân H đã có một tiền án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy vào năm 2010; từ năm 2004 đến năm 2015, bị cáo có 03 tiền sự do bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và bị xử phạt hành chính về các hành vi gây rối công cộng, trộm cắp tài sản. Tuy tiền án đã được xoá án tích và các tiền sự đều đã hết thời hiệu, nhưng điều này thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bị kết án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng không chịu lấy đó làm bài học cho bản thân để khắc

phục sửa chữa mà lại tiếp tục phạm tội với cùng một hành vi. Do đó, cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và làm bài học, răn đe người khác. Tuy nhiên tại cơ quan điều tra và tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên toà thấy bị cáo không có nghề nghiệp, hoàn cảnh khó khăn nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho H: do H khai không biết rõ tên tuổi địa chỉ cụ thể, cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không xác định được. Do vậy, cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh xử lý là có cơ sở.

[6] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ 0,105 gam ma túy loại hêrôin, đây là chất độc hại, Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu huỷ.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Xuân H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt: Nguyễn Xuân H 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt là ngày 30/7/2019.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Xuân H.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu huỷ 01 (một) bì giấy đã niêm phong bên trong có chứa 0,105 gam ma túy loại hêrôin, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên và bị cáo Nguyễn Xuân H.

Vật chứng trên hiện đang bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 23/10/2019 giữa Công an quận Hai Bà Trưng với Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Xuân H phải chịu 200.000 đồng (*ai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo Nguyễn Xuân H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND quận Hai Bà Trưng;
- VKSND TP Hà Nội;
- Tòa án NDTP Hà Nội;
- Công an quận Hai Bà Trưng;
- Trại tạm giam số 1 - Công an TP Hà Nội;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phương Thủy

